CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA TÀI SẢN CHUNG TRONG THỜI KỲ HÔN NHÂN

Hôm nay, ngày ….. tháng …. năm ……., tại ……..……..

Chúng tôi gồm :

- Ông: .....…….. Sinh năm:.....

CMND/CCCD số: .....……. do ..... cấp ngày..../...../.....

Hộ khẩu thường trú: .....

....

- Cùng vợ là B à: .....…….. Sinh năm:.....

CMND/CCCD số: .....……. do ..... cấp ngày..../...../.....

Hộ khẩu thường trú: .....

....

Chúng tôi là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số ……, quyển số ……. do UBND ……..... cấp ngày ……

ĐIỀU 1

TÀI SẢN CHUNG VÀ CÔNG NỢ

Trong thời kỳ hôn nhân, ông ……. và bà ……. tạo lập được khối tài sản chung cụ thể như sau:

1. Tài sản chung:

*** Tài sản 1:**

Là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: ……; Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **……..**, số vào sổ cấp GCN: **…….** do UBND ……. cấp ngày ……... Mang tên ……..

Thông tin cụ thể như sau:

** Quyền sử dụng đất:*

- Thửa đất số: **.....** - Tờ bản đồ số: **.....**

- Địa chỉ thửa đất: …….

- Diện tích: **.....** m^2 (*Bằng chữ:* .....).

- Hình thức sử dụng: riêng: ..... m^2 ; chung: Không

- Mục đích sử dụng: .....

- Thời hạn sử dụng: .....

- Nguồn gốc sử dụng: .....

*** Tài sản gắn liền với đất: Nhà ở**

- Loại nhà: …….. ; - Diện tích xây dựng: ……m^2

- Kết cấu nhà: …….. ; - Diện tích sàn: …….. m^2

- Năm hoàn thành xây dựng : ..... ; - Số tầng : ……

***Tài sản 2 :**

Là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: ……; Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số ……., số vào sổ cấp GCN: …….. do UBND ……. cấp ngày ……... Mang tên ……..

Thông tin cụ thể như sau:

* Quyền sử dụng đất:

- Thửa đất số: ..... - Tờ bản đồ số: .....

- Địa chỉ thửa đất: …….

- Diện tích: ..... m2 (Bằng chữ: .....).

- Hình thức sử dụng: riêng: ..... m2 ; chung: Không

- Mục đích sử dụng: .....

- Thời hạn sử dụng: .....

- Nguồn gốc sử dụng: .....

* Tài sản gắn liền với đất: Nhà ở

- Loại nhà: …….. ; - Diện tích xây dựng: ……m2

- Kết cấu nhà: …….. ; - Diện tích sàn: …….. m2

- Năm hoàn thành xây dựng : ..... ; - Số tầng : ……

ĐIỀU 2

PHÂN CHIA TÀI SẢN CHUNG VỢ CHỒNG

Nay vợ chồng thống nhất thỏa thuận phân chia tài sản chung trên như sau:

1. Giao cho bà ……... được toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt ……. tại địa chỉ: ……..; Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **……**, số vào sổ cấp GCN: **……** do …… cấp ngày ……... Ông ……. không còn quyền lợi và nghĩa vụ gì liên quan.

2. Giao cho ông ……... được toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt ……. tại địa chỉ: ……..; Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số ……, số vào sổ cấp GCN: …… do …… cấp ngày ……... Ông ……. không còn quyền lợi và nghĩa vụ gì liên quan

ĐIỀU 3

CÁC THỎA THUẬN KHÁC

1. Hoa lợi, lợi tức phát sinh từ tài sản đã được chia thì thuộc sở hữu riêng của mỗi người, trừ trường hợp có thỏa thuận khác;

2. Thu nhập do lao động, hoạt động sản xuất kinh doanh và những thu nhập hợp pháp khác của mỗi bên sau khi chia tài sản chung là tài sản riêng của vợ, chồng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác;

3. Các tài sản chung còn lại không được thỏa thuận phân chia là tài sản chung của vợ, chồng;

ĐIỀU 4

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Chúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

- Những thông tin về nhân thân, về tài sản trong Văn bản thỏa thuận phân chia tài sản chung vợ chồng này là đúng sự thật;

- Việc thỏa thuận phân chia tài sản chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân được thực hiện theo đúng ý chí và nguyện vọng của chúng tôi và không trái pháp luật;

- Tài sản được phân chia thuộc sở hữu hợp pháp của vợ chồng chúng tôi, không bị tranh chấp về quyền sở hữu, quyền sử dụng, không bị xử lý bằng Quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà chủ sở hữu chưa chấp hành.

- Việc thỏa thuận phân chia tài sản chung nêu trên không nhằm trốn tránh bất kỳ nghĩa vụ tài sản nào của chúng tôi. Văn bản thỏa thuận này sẽ bị vô hiệu nếu có cơ sở xác định việc phân chia tài sản nhằm trốn tránh nghĩa vụ tài sản;

- Văn bản thỏa thuận được lập hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

ĐIỀU 5

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Chúng tôi công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc thỏa thuận này.

2. Hiệu lực của văn bản thỏa thuận phân chia tài sản chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân tính từ ngày hai bên ký vào Văn bản này. Mọi sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ Văn bản thỏa thuận chia tài sản chung này chỉ có giá trị khi được lập thành văn bản, do các bên ký tên và trước khi đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản.

Chúng tôi đã đọc lại Văn bản thỏa thuận phân chia tài sản chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân này, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong Văn bản đã ký tên, điểm chỉ vào Văn bản.

Người vợ	Người chồng
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*